

Số: 36/2019/QĐST-HNGĐ

Lục Yên, ngày 27 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đăng Ninh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Văn Công**

Bà **Vũ Thị Hồng**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ và hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 308/2018/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: anh **Lý Trọng N**

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: chị **Triệu Thị X**

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* anh Lý Trọng N và chị Triệu Thị X thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* anh Lý Trọng N trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lý Hoàng L, sinh ngày 11/9/2013 đến khi đủ 18 tuổi. Chị Triệu Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Lý Trọng N phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d (ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai số AA/2017/0002409 ngày 27/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Xác nhận anh N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Lục Yên;
- THADS H. Lục Yên;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, tập QĐ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đăng Ninh